

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
TỈNH THANH HÓA  
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 453/TB-THADS.

Quảng Xương, ngày 18 tháng 11 năm 2024

### THÔNG BÁO

Về việc chứng minh, xác định quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản tạm giữ

Căn cứ Điều 20, Điều 68 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2023/QĐST-DSSST ngày 21 tháng 04 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 95/QĐ-CCTHADS ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 08/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 04/QĐ-CCTHADS ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 02/QĐ-CCTHADS ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định về việc tạm giữ tài sản số 01/QĐ-CCTHADS ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Chấp hành viên Chi cục THADS huyện Quảng Xương thông báo cho: Người được thi hành án: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, đại diện theo ủy quyền: ông Thi Văn Tân, chức vụ Phó Giám đốc - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Nam Thanh Hóa, địa chỉ: Số 56 Phố 2, Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Người phải thi hành án: ông Bùi Văn Hải - Sinh năm: 1981 và bà Nguyễn Thị Thủy - Sinh năm: 1987, cùng địa chỉ: Thôn Thuận, xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như sau:

Ngày 07/11/2024 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương đã thực hiện biện pháp tạm giữ tài sản đối với ông Bùi Văn Hải - Sinh năm: 1981 và bà Nguyễn Thị Thủy - Sinh năm: 1987. Cùng địa chỉ: thôn Thuận, xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Tài sản tạm giữ gồm có:



### **I. Các loại xe máy và xe điện gồm:**

- 01 xe máy Daelim nhãn hiệu RS (màu đỏ, dung tích xi lanh 49,5cm<sup>3</sup>, sản xuất 2019. Số máy: RNA1P39FMB – 2VO1406; 01 xe máy Daelim nhãn hiệu RS màu đỏ sản xuất năm 2021, xuất xứ Việt Nam, số máy VHC 139FMBYL – 1101169; 01 xe máy Kazuki nhãn hiệu RS màu trắng dung tích 49,5 cm<sup>3</sup>, sản xuất 2022 tại Việt Nam, số khung: VZS 139 FMB – 93,100319; 01 xe máy Drem Thai (nhãn hiệu Drem Thai màu mận, yếm trắng dung tích xe 97,2 cm<sup>3</sup>, sản xuất 2020 tại Việt Nam. Số khung VZS HD150 FMG – 1,000980; 01 xe máy Drem Thai (nhãn hiệu Drem Thai màu mận, yếm trắng dung tích 97,2 cm<sup>3</sup>, sản xuất 2019 tại Việt Nam. Số khung VZS HD150 FMG – 1,000626; 01 xe máy Yalim (nhãn hiệu RSX màu cam, dung tích xe 49,6 cm<sup>3</sup>, sản xuất 2022 tại Việt Nam. Số máy HDA139 FMB – A000878; 01 xe máy Yalim (nhãn hiệu RSX màu ghi, dung tích xe 49,6 cm<sup>3</sup>, sản xuất 2022 tại Việt Nam. Số máy HDA139 FMB – A000847; 01 xe máy Yalim (nhãn hiệu RSX màu xanh, dung tích xe 49,6 cm<sup>3</sup>, sản xuất 2022 tại Việt Nam. Số máy HDA139 FMB – A000827; 01 xe máy Yalim (nhãn hiệu RSX màu trắng, dung tích xe 49,6 cm<sup>3</sup>, sản xuất 2022 tại Việt Nam. Số máy HDA139 FMB – A000662; 01 xe máy Yalim (nhãn hiệu RSX màu trắng, dung tích xe 49,6 cm<sup>3</sup>, sản xuất 2022 tại Việt Nam. Số máy HDA139 FMB – A000663; 01 xe máy Daelim (nhãn hiệu Neo, màu đen, dung tích xe 49,5 cm<sup>3</sup>, sản xuất 2022 tại Việt Nam. Số máy VZS139FMB – 63,103689; 01 xe máy Daelim (nhãn hiệu Neo, màu xanh dương, dung tích xe 49,5 cm<sup>3</sup>, sản xuất 2022 tại Việt Nam. Số máy VZS139FMB – 63,103218; 01 xe máy Daelim (nhãn hiệu Neo, màu đen, dung tích xe 49,5 cm<sup>3</sup>, sản xuất 2022 tại Việt Nam. Số máy VZS139FMB – 63,103681; 01 xe máy Daelim (nhãn hiệu Neo, màu trắng, dung tích xe 49,5 cm<sup>3</sup>, sản xuất 2022 tại Việt Nam. Số máy VZS139FMB – 63,103645; 01 xe máy Daelim (nhãn hiệu Neo, màu xanh than, dung tích xe 49,5 cm<sup>3</sup>, sản xuất 2022 tại Việt Nam. Số máy VZS139FMB – 63,103608; 01 xe máy Daelim (nhãn hiệu Neo, màu xanh ngọc, dung tích xe 49,5 cm<sup>3</sup>, sản xuất 2022 tại Việt Nam. Số máy VZS139FMB – 63,103204; 01 xe máy Daelim (nhãn hiệu Neo, màu xanh dương, dung tích xe 49,5 cm<sup>3</sup>, sản xuất 2022 tại Việt Nam. Số máy VZS139FMB – 63,103256; 01 xe máy Daelim (nhãn hiệu Cup, màu đỏ, dung tích xe 50 cm<sup>3</sup>. Số máy VZS139FMB – 31,004459; 01 xe máy HD Cup (nhãn hiệu Cup, màu xanh dương, dung tích xe 50 cm<sup>3</sup>. Số máy VHL139FMB, HD – 4000.560; 01 xe máy Daelim (nhãn hiệu Daelim C1, màu sữa, dung tích xe 50 cm<sup>3</sup>. Số máy VZS 139FMB – 63,003191; 01 xe máy Daelim (nhãn hiệu Daelim C1, màu xanh than, yếm trắng, dung tích xe 50 cm<sup>3</sup>. Số máy VZS 139FMB – 63,001683; 01 xe máy Mioshima (nhãn hiệu SNIO, màu xanh ngọc. Số khung: RL9PCB7GNLAH00102. Số máy VLĐ 138 OMBMA002763; 01 xe điện GLXS màu trắng, dung tích 50cm<sup>3</sup>. Số khung: RL9YEKVNHAPB0015, xe (không có ắc quy); 01 xe điện NioXima màu đen, dung tích 50cm<sup>3</sup>. Số khung: RL9Y8EFGNKAH00376, xe (không có ắc quy); 01 xe điện MioXima màu xanh than, dung tích 50cm<sup>3</sup>. Số khung: RL9BCB3GNLAH00665; 01 xe máy Daelim (nhãn hiệu C1, màu trắng, dung tích xe 49,5 cm<sup>3</sup>, sản xuất năm 2022, tại Việt

Nam. Số máy VZS 139MB – 63,001834; 01 xe máy nhãn hiệu Booscyty. Số loại 50SH màu xanh dương, dung tích xe 49,5 cm<sup>3</sup>. Sản xuất năm 2018, tại Việt Nam, số máy RL8139FMB, Y2SJ701389; 01 xe máy nhãn hiệu HaLim. Số loại 50 cm<sup>3</sup>. Sản xuất năm 2019, tại Việt Nam, dung tích 49,5m<sup>3</sup>, số máy VZS139FMB – 20,00950S; 01 xe máy nhãn hiệu SYMEX 50. Số loại EX 50. Sản xuất năm 2016, tại Việt Nam, dung tích 49,5m<sup>3</sup>, số máy VZS139FMB – 527859; 01 xe máy Drem Thai, nhãn hiệu Drem Thai CKD, dung tích 97,2cm<sup>3</sup>, trọng lượng 90kg. Sản xuất năm 2020, tại Việt Nam, màu mận, yếm trắng. Số máy VZSHĐ150 FMC – 1,000957; 01 xe máy Drem Thai, nhãn hiệu Drem Thai CKD, dung tích 97,2cm<sup>3</sup>, trọng lượng 90kg. Sản xuất năm 2019, tại Việt Nam, màu mận yếm trắng. Số máy: VZSHĐ150 FMG – 1,000593; 01 xe máy Drem Thai, nhãn hiệu Drem Thai CKD, dung tích 97,2cm<sup>3</sup>, trọng lượng 90kg. Sản xuất năm 2020, tại Việt Nam. Số máy: VZSHĐ150 FMG – 1,000985; 01 xe máy Drem Thai, nhãn hiệu Drem Thai CKD, dung tích 97,2cm<sup>3</sup>, trọng lượng 90kg. Sản xuất năm 2020, tại Việt Nam: VZSHĐ150 FMG – 1,000982; 01 xe máy Thai La na, nhãn hiệu Thai La na, màu mận yếm trắng, số máy RL9FM1P39FMB – D01037; 01 xe máy Yalim, nhãn hiệu RSX, màu cam, dung tích xe 49,6 cm<sup>3</sup>. Sản xuất năm 2022, tại Việt Nam. Số máy HAD 139 FMB – A 000871; 01 xe máy Yalim, nhãn hiệu RS, màu đỏ, dung tích xe 49,6 cm<sup>3</sup>. Sản xuất năm 2021, tại Việt Nam. Số máy VHL 139 FMB, YL – 1101309; 01 xe máy Daelim, nhãn hiệu Neo, màu xanh than, dung tích xe 49,5 cm<sup>3</sup>. Sản xuất năm 2022, tại Việt Nam. Số máy VZS 139 FMB – 63,103618; 01 xe máy Daelim, nhãn hiệu Neo, màu trắng, dung tích xe 49,5 cm<sup>3</sup>. Sản xuất năm 2022, tại Việt Nam. Số máy VZS 139 FMB – 63103631; 01 xe máy Daelim, nhãn hiệu α, màu trắng, dung tích xe 49,5 cm<sup>3</sup>. Không nguyên vẹn, khuyết một bên yếm. Số máy VZS 139 FMB 49, 100108; 01 xe máy nhãn hiệu Kzuky, dung tích xe 49,5 cm<sup>3</sup>, trọng lượng 88kg. Sản xuất năm 2022, tại Việt Nam màu xanh dương. Số máy VZS 139 FMB – 93, 100438.

**Tổng số:** 40 xe máy, xe điện (trong đó có 03 xe điện và 37 xe máy), tất cả các xe đều không có ắc quy và chưa qua sử dụng, các xe đều đã dựng thành hình, nhưng chưa đầy đủ hết các bộ phận.

- Các xe máy, xe điện cũ, hỏng, đã qua sử dụng gồm: 04 xe (Trong đó có: 02 xe điện, 02 xe máy), cụ thể: 01 Drem Thai đã cũ (nhãn hiệu Drem Thai màu mận, yếm trắng) BKS 36 – B7 236.96 (đã chạy 12417 km) mất một gương, phân khối 100; 01 xe Super cup3 đã cũ (nhãn hiệu Cup màu đỏ, yếm trắng) phân khối C50, đã chạy 02346 km, không có gương, BKS 29AA – 632.70; 01 xe đạp điện Hon Da đã cũ, hỏng (màu trắng, có giỏ); 01 xe điện đã qua sử dụng, nhãn hiệu Yamaha đã cũ, hỏng không còn rõ số khung, số máy, không có ắc quy (có giỏ).

II. Các loại phụ tùng, phụ kiện, đồ trang trí ... xe máy, xe điện, cụ thể: Mũ bảo hiểm Tâm Trí Tài; Phụ kiện kèm theo xe (gồm: Gương, chân trống, cần gạt); Đồng hồ công tơ mét; Sạc pin xe điện; Phao xăng; Bó thắng đĩa (nhãn hiệu Elig, Neo Thai, Ste); Yên xe; Gá yên xe ALLY; Bộ củ khóa xe; Nan hoa xe; Xi lanh

xe; Giám sóc xe; Bộ chế hoà khí; Đèn xe; Nhông xích; Dầu trợ lực; Lẫy khoá xe ga; Buri; Nắp chụp buri; Nắp kiểm tra xích; Cần căng xích cam; Giá giữ dây le; Ti giảm sóc; Móc treo đồ; Ống hút khí buồng dây đai trái; Thước thăm dầu; Cao su giảm giật; Vành xe máy nhãn hiệu moto Weel; Vòng bi; Doăng hộp máy; Bít tông; Bóng đèn; Còi xe điện; Đẻ chân xe; Má phanh xe; Bộ chuyển đổi điện; Bít phốt xe; Ấc quy; Khoá chống trộm; Xích cam xe máy; Bi đê; Vòng bi TPT, SYM; Mặt nạ đèn; Dây phanh; Bộ đẻ chân; Rơ le nhạc còi xe; Tay cầm xe; Xăm xe máy; Lốp xe; Giò xe máy; Bảo vệ lốc máy; Yếm xe; Mặt nạ xe máy; Góc бага; Bảo vệ lốc máy; Bộ trang trí xe (Airblade, Ware, Vision loại Xima inox); Bít phanh sau + trước; Bộ sửa chữa (cà lê, mô lét).

III. Các loại tài sản khác, đã cũ và đã qua sử dụng, gồm: 45 kệ dụng xe máy; 01 máy làm lốp nhãn hiệu Zotaly; 01 máy vệ sinh kim phun nhãn hiệu Titanô; 01 tủ đồ đựng dụng cụ sửa xe màu đỏ; 02 máy tính gồm màn hình và cây nhãn hiệu LG đã cũ, hỏng; 01 máy in Ka nông; 01 quạt hơi nước nhãn hiệu Sakura; 01 bể cá kệ dưới bằng gỗ, bể cá bằng kính; 01 kết sắt nhãn hiệu Việt Tiệp có kích thước 0,8 x 0,45 (còn nguyên vẹn niêm phong); 01 bàn lễ tân bằng gỗ có kích thước 0,7 x 4; 01 bàn lễ tân nhỏ có kích thước 1 x 0,6.

Để thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Luật Thi hành án dân sự, yêu cầu ông Bùi Văn Hải, bà Nguyễn Thị Thủy và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến các tài sản nêu trên cung cấp giấy tờ, tài liệu cần thiết để chứng minh quyền sở hữu, sử dụng hoặc có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định quyền sở hữu, sử dụng đối với các tài sản tạm giữ nêu trên.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận, niêm yết, đăng thông báo này; nếu người phải thi hành án, người được thi hành án và cá nhân, tổ chức có liên quan đến tài sản trên không liên hệ với Chi cục THADS huyện Quảng Xương, không cung cấp giấy tờ, tài liệu cần thiết để chứng minh quyền sở hữu, sử dụng hoặc không khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định quyền sở hữu, sử dụng đối với các tài sản tạm giữ thì Chi cục THADS huyện Quảng Xương sẽ tiến hành xử lý tài sản theo quy định; mọi chi phí phát sinh từ việc xử lý tài sản này người phải thi hành án phải chịu theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Báo Pháp luật Việt Nam;
- Công TTĐT Tổng cục THADS; (để đăng tải)
- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, HSTHA.

**CHẤP HÀNH VIÊN**  
  
**Lê Thị Hương Lan**